TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 856/2019/HC-PT
Ngày: 22 - 11 - 2019
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý hộ tịch

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ức Minh Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 541/2019/TLPT-HC ngày 18 tháng 9 năm 2019 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý hộ tịch".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 731/2019/HC-ST ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1475/2019/QĐPT-HC ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*: Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: 25 đường số 10, phường Q1, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị kiện*: Ủy ban nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Trụ sở: số 6 đường Q2, Phường 14, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Bà Thái Thị Hồng N - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận A (xin vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

1. Bà Nguyễn Thanh T1 - Phó Trưởng phòng Tư pháp quận A (có mặt);

2. Bà Nguyễn Thị Thanh T2 - Chuyên viên phòng Tư pháp quận A (có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ủy ban nhân dân Phường 17, quận A;

Trụ sở: số 99 Đường Q3, Phường 17, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Mỹ C – Công chức Tư pháp – Hộ tịch (có mặt);

- *Người kháng cáo:* người khởi kiện là bà Nguyễn Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện ngày 07/5/2018, ngày 10/8/2018, đơn khởi kiện bổ sung ngày 16/11/2018, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện bà Nguyễn Thanh H trình bày:

Bà Nguyễn Thanh H nộp hồ sơ làm giấy khai sinh cho con gái là trẻ Nguyễn Tuệ M sinh ngày 31/5/2017 tại Ủy ban nhân dân (UBND) Phường 17, quận A và được cấp Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, vào ngày 26/4/2018 bà đã nhận được Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND quận A về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202 ngày 17/8/2017 của UBND Phường 17, quận A. Việc UBND Quận A ban hành Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 là vi phạm pháp luật, vi phạm quyền con người, quyền công dân và quyền trẻ em, vi phạm Luật Hộ tịch. Đồng thời, quyết định này ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của trẻ Nguyễn Tuệ M và gây thiệt hại kinh tế cho bà phải bỏ công việc đi khiếu nại, khiếu kiện.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Hủy Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND quận A về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của UBND Phường 17, quận A và yêu cầu UBND quận A bồi thường tổn thất tinh thần cho bà với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/ngày kể từ ngày 26/4/2018 đến ngày 21/10/2018, tổng cộng số tiền là 180.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm bà yêu cầu tạm tính đến ngày 21/6/2019 là 422.000.000 đồng.

Theo nội dung Văn bản trình bày ý kiến số 3974/UBND ngày 06/11/2018 và số 4367/UBND ngày 05/12/2018, người bị kiện UBND quận A do bà Thái Thị Hồng N - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận A là người đại diện theo ủy

quyền trình bày:

Ngày 16/8/2017, bà Nguyễn Thanh H đã liên hệ UBND Phường 17, quận A làm thủ tục đăng ký khai sinh cho trẻ Nguyễn Tuệ M. Hồ sơ gồm: Bản chụp Tờ trình; Bản chụp Giấy chứng sinh ngày 31/5/2017 do Bệnh viện Từ Dũ, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thanh H; Bản chụp sổ tạm trú của bà Nguyễn Thanh H do Công an Phường 17 cấp ngày 20/9/2012; Bản chụp căn cước công dân của bà Nguyễn Thanh H; Bản chụp Giấy cam đoan của bà Nguyễn Thanh H lập ngày 16/8/2017; Bản chụp Giấy chứng nhận kết hôn của bà Nguyễn Thanh H do UBND Phường 17 cấp ngày 02/4/2010; Bản chụp Quyết định ly hôn của bà Nguyễn Thanh H và ông Huỳnh Hiếu N do Tòa án nhân dân quận A cấp ngày 19/01/2017.

Ngày 17/8/2017, UBND Phường 17 cấp Giấy khai sinh số 202/2017 cho trẻ Nguyễn Tuệ M.

Ủy ban nhân dân quận A nhận thấy trẻ Nguyễn Tuệ M sinh ra sau khi bà Nguyễn Thanh H và ông Huỳnh Hiếu N, chấm dứt hôn nhân (ly hôn) khoảng 132 ngày.

Theo Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; theo Công văn số 835/HTQTCT-HT ngày 25/5/2016 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực hướng dẫn nghiệp vụ: "Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Trong trường hợp người cha không thừa nhận con hoặc người mẹ khẳng định không phải là con của người chồng thì phải được Tòa án xác định thông qua thủ tục tố tụng dân sự. Trường hợp Tòa án không thụ lý, giải quyết hoặc đình chỉ việc giải quyết do không có tranh chấp thì để đảm bảo quyền lợi của trẻ em, tránh tình trạng trẻ không được đăng ký khai sinh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền đăng ký khai sinh cho trẻ theo diện con chưa xác định được cha theo quy định tại Điều 15 của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP (nếu kết quả giám định ADN xác định người chồng không phải là cha đẻ và người cha thực tế cũng không có yêu cầu nhận con). Nếu người cha thực tế có yêu cầu nhận con thì kết hợp giải quyết đăng ký khai sinh và nhận con theo quy định tại Điều 12 của Thông tư số 15/2015/TT-BTP".

Hồ sơ đăng ký khai sinh chỉ có ý kiến của bà Nguyễn Thanh H là trẻ Tuệ M không phải là con ông N (tờ khai và giấy cam đoan), không có giấy tờ thể hiện ông N không thừa nhận trẻ Tuệ M là con và cũng không có văn bản của Tòa án có thẩm quyền không thụ lý hoặc đình chỉ việc yêu cầu không thừa nhận con của bà H hoặc ông N.

Như vậy, đối với trường hợp này trong Giấy khai sinh của trẻ Tuệ M vẫn

phải ghi thông tin người cha là ông Huỳnh Hiếu N. Trường hợp, bà H và ông N yêu cầu Tòa án xác định ông N không phải là cha của trẻ Tuệ M mà có quyết định của Tòa án xác định ông N không là cha của trẻ Tuệ M hoặc Tòa án từ chối thụ lý và có kết quả giám định ADN ông N không phải là cha của trẻ Tuệ M thì Giấy khai sinh mới được để trống phần thông tin của người cha. Trường hợp, có người khác nhận là cha đứa trẻ và được Tòa án xác định hoặc Tòa án có văn bản từ chối thụ lý do không có tranh chấp, đồng thời có kết quả giám định AND người đó là cha đứa trẻ thì Ủy ban nhân dân phường thực hiện kết hợp thủ tục cha nhận con và đăng ký khai sinh cho trẻ Tuệ M, khi đó giấy khai sinh sẽ thể hiện thông tin của người nhận là cha của trẻ Tuệ M.

Do đó, UBND Phường 17 cấp Giấy khai sinh số 202/2017 cho trẻ Nguyễn Tuệ M chỉ căn cứ vào cam đoan của bà H mà bỏ trống phần thông tin về người cha là không đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ Điểm h Khoản 1 Điều 70 Luật hộ tịch năm 2014, ngày 26/4/2018, UBND quận A đã ban hành Quyết định số 2665/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của UBND Phường 17, quận A, trong đó UBND quận A giao trách nhiệm cho UBND Phường 17: Thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh, hủy bỏ nội dung trong sổ, đăng ký khai sinh, hủy bỏ nội dung trong cơ sở dữ liệu quốc gia (phần mềm hộ tịch) khai sinh số 202 ngày 17/8/2017 (bản chính và bản sao); hướng dẫn bà Nguyễn Thanh H thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh theo đúng quy định pháp luật. UBND quận A ban hành Quyết định số 2665/QĐ- UBND ngày 26/4/2018 là đúng quy định pháp luật và không thuộc trường hợp Nhà nước có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 17 Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước. Do đó, UBND quận A không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà H cũng như về bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/ngày, ngày 21/6/2019 tổng cộng số tiền là 422 triệu đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: UBND Phường 17, quận A do bà Nguyễn Thị Mỹ C là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 23/6/2017, bà Nguyễn Thanh H đến UBND Phường 17 nộp hồ sơ như trên đề nghị đăng ký khai sinh cho con, yêu cầu để trống phần thông tin người cha. Hồ sơ bao gồm những giấy tờ như bà H trình bày.

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: "con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân... Trường hợp cha, mẹ không thừa nhận con thì phải có chúng cứ và phải được Tòa án xác định" và căn cứ Công văn số 835/HTQTCT-HT ngày 25/5/2016 của Cục hộ

tịch, Quốc tịch, Chứng thực về việc hướng dẫn nghiệp vụ. UBND Phường 17 hướng dẫn bà H liên hệ Tòa án nhân dân quận A để xác định ông Huỳnh Hiếu N không phải là cha của con bà H theo đúng quy định.

Ngày 27/7/2017, bà H đến UBND Phường 17 và thông tin đã liên hệ Tòa án nhân dân quận A. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân quận A không đồng ý nhận đơn và giải quyết theo yêu cầu của bà H với lý do: "việc đăng ký khai sinh phải căn cứ vào Luật hộ tịch chứ không thể nào căn cứ theo Luật Hôn nhân và gia đình. Căn cứ Luật Hộ tịch thì thẩm quyền đăng ký khai sinh thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc của người mẹ chứ không liên quan đến Tòa án nhân dân quận A ". Sau khi tiếp xúc giải thích, UBND Phường 17 hướng dẫn theo Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đề nghị bà H liên hệ Tòa án nhân dân quận A để xác định cha của con bà H.

Ngày 11/8/2017, bà H tiếp tục đến UBND Phường 17 và có ý kiến: "đề nghị UBND Phường 17 cấp Giấy khai sinh cho con tôi vì Tòa án nhân dân quận A trả lời do không có phát sinh tranh chấp nên Tòa án nhân dân quận A không nhận đơn theo yêu cầu của tôi và Tòa án đã hướng dẫn tôi liên hệ UBND Phường 17 để được cấp Giấy khai sinh cho con theo quy định". Do đó, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho con bà H về bảo hiểm y tế và đăng ký hộ khẩu thường trú nên bà H đề nghị UBND Phường 17 phải thực hiện việc đăng ký khai sinh cho con bà H và để trống phần thông tin của người cha. Nếu UBND Phường 17 không giải quyết hồ sơ khai sinh cho con bà H thì phải trả lời bằng văn bản để bà H có cơ sở đi khiếu nại ở các cơ quan cấp trên.

Nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho con bà Nguyễn Thanh H theo đúng quy định, UBND Phường 17 đã báo cáo và được sự thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy Phường 17 và tập thể lãnh đạo UBND Phường 17 (gồm: Đảng ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam Phường 17): giao UBND Phường 17 giải quyết hồ sơ khai sinh cho con bà Nguyễn Thanh H (để trống thông tin người cha; nếu có phát sinh khiếu nại thì yêu cầu bà H bổ sung phiếu xét nghiệm ADN và thu hồi cấp mới Giấy khai sinh theo quy định). Căn cứ Điều 15 của Nghị định 123/2015/NĐ- CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật hộ tịch và đơn cam kết ngày 11/8/2017 của bà Nguyễn Thanh H (có xác nhận chữ ký của Ủy ban nhân dân Phường 17).

Ngày 17/8/2017, UBND Phường 17 thực hiện cấp Giấy khai sinh số 202/2017cho trẻ Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 31/5/2017, số định danh cá nhân: 079317022318 (để trống thông tin người cha).

Ngày 30/3/2018, Phòng Tư pháp thực hiện kiểm tra công tác hộ tịch của 6

tháng đầu năm 2018 của UBND Phường 17. Phòng Tư pháp có lưu ý nội dung: "... hồ sơ khai sinh số 202/2017 do Ủy ban nhân dân Phường 17 cấp cho trẻ Nguyễn Tuệ M thực hiện không đúng trình tự thủ tục. Do đó, ngày 26/4/2018, UBND quận A ban hành Quyết định số 2665/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy Khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của UBND Phường 17.

Vì vậy, ngày 08/6/2018, UBND Phường 17 đã ban hành Công văn số 372/UBND về việc hướng dẫn đăng ký khai sinh để thông tin về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202 ngày 17/8/2017 và đề nghị bà Nguyễn Thanh H liên hệ UBND Phường 17 để được hướng dẫn cấp Giấy khai sinh mới cho trẻ Nguyễn Tuệ M (con bà Nguyễn Thanh H) theo quy định nhưng bà Nguyễn Thanh H đã không liên hệ UBND Phường 17.

Ngoài ra, UBND Phường 17 đã ban hành Công văn số 373/UBND, ngày 08/6/2018 về việc đăng ký khai sinh gửi Ủy ban nhân dân Phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội để biết và hướng dẫn bà H theo quy định (trường hợp bà H liên hệ và đề nghị cấp Giấy khai sinh), UBND Phường 17 không có ý kiến gì đối với việc bà H yêu cầu UBND quận A bồi thường tổn thất tinh thần.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 731/2019/HC-ST ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh H gồm:

- Yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Ủy ban nhân dân quận A về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của Ủy ban nhân dân Phường 17, quận A;

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân quận A bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho bà Nguyễn Thanh H với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/ngày kể từ ngày 26/4/2018 tạm tính đến ngày 21/6/2019 là 422.000.000 (bốn trăm hai mươi hai triệu) đồng và tiếp tục bồi thường với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/ngày cho đến ngày cấp giấy khai sinh cho trẻ Nguyễn Tuệ M.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/7/2019, người khởi kiện bà Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án hành chính sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện là bà Nguyễn Thanh H vẫn giữ kháng cáo, yêu cầu hủy Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Ủy ban nhân dân quận A về

việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của Ủy ban nhân dân Phường 17, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và bồi thường số tiền tạm tính là 422.000.000 đồng.

Người bị kiện UBND quận A (có bà Thái Thị Hồng N đại diện theo ủy quyền), xin vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: bà Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thị Thanh T2 có ý kiến thống nhất là không đồng ý yêu cầu kháng cáo của bà H và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: UBND Phường 17, quận A (có bà Nguyễn Thị Mỹ C đại diện theo ủy quyền) không đồng ý kháng cáo của bà H và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào khác chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo, và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện (có bà Thái Thị Hồng N đại diện theo ủy quyền) nhưng bà N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện là UBND quận A.

[2] Bà Nguyễn Thanh H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo hủy Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND quận A về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy Khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của UBND Phường 17, quận A và khai rằng UBND quận A hủy giấy khai sinh của trẻ Nguyễn Tuệ M là không đúng, vi phạm luật trẻ em năm 2016 và công ước quốc tế trẻ em; không nhất thiết đứa trẻ phải có tên cha trong khai sinh.

[3] Về hình thức của Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND quận A về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy Khai sinh số 202/2017 ngày

17/8/2017 của UBND Phường 17. Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật hộ tịch, bản án Tòa án cấp sơ thẩm xác định UBND quận A ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền là có căn cứ.

[4] Về nội dung của Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND quận A:

"Điều 1. Thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh, hủy bỏ nội dung trong sổ đăng ký khai sinh, hủy bỏ nội dung trong cơ sở dữ liệu quốc gia (phần mềm hộ tịch) khai sinh số 202 ngày 17/8/2017 của Ủy ban nhân dân Phường 17, quận A cấp cho:

Họ và tên: Nguyễn Tuệ M Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 31/5/2017

Nơi sinh: Bệnh viện Từ Dũ, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Họ tên cha: // Sinh năm:

Dân tộc: Quốc tịch:

Thường trú:

Họ tên mẹ: Nguyễn Thanh H Sinh năm 1981

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam.

Thường trú: số 8, ngách 2, ngõ 10 Bà Triệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Lý do: Giấy khai sinh nên trên được đăng ký không đúng quy định của Luật Hộ tịch; Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân Phường 17: thu hồi, hủy bỏ Giấy khai sinh, hủy bỏ nội dung trong sổ đăng ký khai sinh, hủy bỏ nội dung trong cơ sở dữ liệu quốc gia (phần mềm hộ tịch) khai sinh số 17/8/2017 (bản chính và bản sao);

Hướng dẫn bà Nguyễn Thanh H thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh theo đúng quy định pháp luật;

Kiểm điểm xử lý trách nhiệm của lãnh đạo, công chức thuộc Ủy ban nhân dân phường đã thực hiện việc đăng ký khai sinh trái quy định pháp luật nêu trên".

[5] Hồ sơ vụ án thể hiện, Quyết định số 103/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2017 của Tòa án nhân dân quận A, công nhận sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thanh H và ông Huỳnh Hiếu N thuận tình ly hôn. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H khai nhận khi bà và ông N thuận tình ly hôn, bà H đã mang thai trẻ

M.

[5.1] Theo giấy chứng sinh số 0018717, quyển số 0188, số nhập viện: 43894 ngày 31/5/2017 của Bệnh viện Từ Dũ, bà H sinh một bé gái vào lúc 09 giờ, 25 phút ngày 31/5/2017.

[5.2] Theo lời khai của bà H, bé gái nêu trên là con của bà và được đặt tên là Nguyễn Tuệ M và được bà H đăng ký khai sinh tại UBND Phường 17, quận A được cấp Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017. Giấy khai sinh này để trống thông tin người cha của trẻ Nguyễn Tuệ M.

[6] Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về xác định cha, mẹ: "1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng. Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân. Con sinh ra trước ngày đăng ký kết hôn và được cha mẹ thừa nhận là con chung của vợ chồng…"

[7] Như vậy, đối chiếu với quy định pháp luật, trẻ Nguyễn Tuệ M được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân nên trẻ Nguyễn Tuệ M được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân, là con chung của bà Nguyễn Thanh H và ông Huỳnh Hiếu N.

[8] Hồ sơ đăng ký khai sinh cho con (trẻ M), bà H đã không cung cấp được văn bản của Tòa án xác định trẻ Nguyễn Tuệ M không phải là con của người chồng (tức là ông Hiếu Nghĩa), hoặc kết quả giám định ADN xác định người chồng không phải là cha đẻ và người cha thực tế cũng không có yêu cầu nhận con trong trường hợp Tòa án không thụ lý, giải quyết hoặc đình chỉ việc giải quyết do không có tranh chấp nhưng UBND Phường 17, quận A vẫn cấp giấy khai sinh cho trẻ Nguyễn Tuệ M mà để trống thông tin người cha là không đúng với quy định tại Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 14, Điều 16 Luật Hộ Tịch năm 2014, văn bản số 835/HTQTCT-HT ngày 25/5/2016 của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực hướng dẫn nghiệp vụ về hộ tịch. Do đó, UBND quận A ra Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy Khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của UBND Phường 17, quận A là phù hợp với quy định pháp luật về hộ tịch. Như vậy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của bà H là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Đối với kháng cáo yêu cầu buộc UBND quận A bồi thường tổn thất tinh thần đi khiếu nại, khởi kiện với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/ngày kể từ ngày 26/4/2018 tạm tính đến ngày 21/6/2019 là 422 ngày tương đương 422.000.000 đồng và tiếp tục bồi thường với số tiền 1.000.000 (một triệu)

đồng/ngày cho đến ngày cấp giấy khai sinh cho trẻ Nguyễn Tuệ M.

[9.1] Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Ủy ban nhân dân quận A có nội dung: Hướng dẫn bà Nguyễn Thanh H thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh theo đúng quy định pháp luật.

[9.2] Ngày 08/6/2018, UBND Phường 17 quận A, ban hành Công văn số 372/UBND về việc hướng dẫn đăng ký khai sinh để thông tin/về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 và đề nghị bà H liên hệ UBND Phường 17 quận A để được hướng dẫn cấp Giấy khai sinh mới cho trẻ Nguyễn Tuệ M theo quy định.

[9.3] Bà H cũng xác nhận việc UBND Phường 17, quận A có hướng dẫn bà làm thủ tục cấp mới giấy khai sinh cho trẻ Nguyễn Tuệ M. Tuy nhiên, do không đồng ý với việc UBND quận A hủy giấy khai sinh của trẻ M nên bà không làm thủ tục cấp Giấy khai sinh mới theo hướng dẫn của UBND Phường 17, quận A.

[10] Từ phân tích trên, Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND quận A về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy Khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của UBND Phường 17 là phù hợp với quy định pháp luật; việc trẻ Nguyễn Tuệ M đến nay vẫn chưa có giấy khai sinh là do bà H đã không làm thủ tục cấp Giấy khai sinh mới theo đúng quy định của pháp luật mặc dù đã được UBND Phường 17, quận A hướng dẫn. Do đó, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu bồi thường này của bà H là có cơ sở.

[11] Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo không cung cấp được chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở chấp nhận và giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[12] Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[13] Về án phí hành chính phúc thẩm: do kháng cáo của bà H không được chấp nhận nên phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí của Tòa án là 300.000 đồng. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cùng một ngày lại 02 lần thông báo bà H nộp tạm ứng án phí phúc thẩm (bút lục 163, 165) với tổng số tiền 600.000 đồng là không đúng, cần rút kinh nghiệm. Do đó, hoàn trả lại cho bà H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thanh H và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 731/2019/HC-ST ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Căn cứ Điều 14, Điều 16, Điểm h Khoản 1 Điều 70 Luật Hộ Tịch năm 2014; Căn cứ Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 6, Điều 13 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh H gồm:

- Yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của Ủy ban nhân dân quận A về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy khai sinh số 202/2017 ngày 17/8/2017 của Ủy ban nhân dân Phường 17, quận A;

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân quận A bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho bà Nguyễn Thanh H với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/ngày kể từ ngày 26/4/2018 tạm tính đến ngày 21/6/2019 là 422.000.000 (bốn trăm hai mươi hai triệu) đồng và tiếp tục bồi thường với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng/ngày cho đến ngày cấp giấy khai sinh cho trẻ Nguyễn Tuệ M.

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Bà H phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2017/0049443 ngày 20/8/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.880.000 (hai mươi triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, tạm nộp án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0024035 ngày 17/7/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm nộp án phí phúc thẩm cho bà H theo biên lai thu số 0024036 ngày 17/7/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Minh **Phạm Trí Tuấn** **Phan Nhựt Bình**